

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HSST
Ngày: 07/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Vụ

2. Ông Đỗ Đ Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2021/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Tiến T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 24/02/1986 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ H, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Bùi Công C - sinh năm 1952; Con bà: Hoàng Thị T - sinh năm 1959 (Cùng hộ khẩu thường trú: Tổ H, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Vợ: Nguyễn Thị Minh H - sinh năm 1985 (Hộ khẩu thường trú: Tổ H, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Có 01 con - sinh năm 2010; Có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án: 01 tiền án: Ngày 01/8/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 31/01/2004 bị Công an thành phố Cao bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng;

- Ngày 18/11/2016 bị Công an phường Ngọc Xuân, thành phố Cao bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo Bùi Tiến T hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 01/3/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Hoàng Minh Đ - sinh năm 1972

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 17/12/2020, Bùi Tiến T gọi điện thoại hỏi mua Heroine với một người đàn ông có tên là Đ (Trú tại: Xóm Đ, xã H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) với giá 2.000.000đ (*hai triệu đồng*). Đ đồng ý và bảo T đến nhà, T điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến gần nhà Đ thì dừng lại rồi gọi điện thoại cho Đ bảo mang ma túy ra cho T. Khoảng 5 phút sau, Đ đi bộ ra chỗ T đợi và đưa cho T 01 (một) gói nilon màu đen bên trong là gói giấy bạc màu vàng chứa Heroine. T cầm gói Heroine rồi đưa cho Đ số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*). Sau khi mua được Heroine, T đi về nhà và bớt ra một ít Heroine sử dụng cho bản thân, số Heroine còn lại T chia ra làm 03 (ba) gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu trắng rồi cất vào trong túi quần bên trái. Đến 10 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, T mang theo 03 (ba) gói Heroine đến khu vực tổ T, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng để tìm chỗ sử dụng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng bắt quả tang, thu giữ:

+ 03 (ba) gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng (T khai nhận là Heroine) có khối lượng 0,06g (không phẩy không sáu gam) thu giữ trong túi quần bên trái T đang mặc;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG màu trắng có 02 sim: Sim 1 số thuê bao: 0986535939, Sim 2 số thuê bao: 0522944882; số IMEIL1: 354652109505156/01; số IMEL 2: 354653109505154/01;

+ 01 (một) xe mô tô màu sơn đỏ, nhãn hiệu HONDA VISION, biển kiểm soát 11B1 – 191.76.

Ngày 21/12/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng yêu cầu tra cứu tiền án, tiền sự, tại Thông báo tra cứu tiền án tiền sự số 160 ngày 23/12/2020 Phòng hồ sơ Công an tỉnh Cao Bằng xác định: Bùi Tiến T có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích theo Bản án số 37 ngày 01/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Ngày 23/12/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định số 241 đối với vật chứng vụ án. Tại kết luận giám định số 18 ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine*”. Ngày 05/01/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã bàn giao hồ sơ vụ án đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra đã triệu tập Hoàng Minh Đ (Sinh ngày 23/12/1972; Trú tại: Xóm Đ, xã H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) để lấy lời khai và đối chất với Bùi Tiến T, Đ không thừa nhận được bán Heroine cho T.

Đối với vật chứng là 03 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong mỗi gói chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột, sau khi cân đã niêm phong gửi giám định và không hoàn lại mẫu vật. Điện thoại di động và xe máy Bùi Tiến T sử dụng không liên quan đến vụ án nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã trả lại cho T.

Hành vi của Bùi Tiến T đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSTP 23/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Bùi Tiến T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và Kết luận giám định số 18 ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng cũng như các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình tố tụng giải quyết vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Minh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về khung hình phạt và tội danh. Nhận định bị cáo có nhân thân xấu, số lượng ma túy bị bắt quả tang là 0,06g nhưng có tiền án chưa xóa án tích nên bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Bùi Tiến T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Bùi Tiến T đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, Bùi Tiến T bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 0,06g (không thấy không sáu gam) Heroine để sử dụng cho bản thân. Bùi Tiến T có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích tại bản án số 37 ngày 01/8/2018 nên phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do cần ma túy để sử dụng nên vẫn cố ý vi phạm.

Hành vi của bị cáo Bùi Tiến T đã đủ các yếu tố cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo thực hiện có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an, tiếp tay cho tội phạm ma túy, tệ nạn xã hội khác ở địa phương. Do đó, cần xử phạt nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Bùi Tiến T tàng trữ 0,06g (*không thấy không sáu gam*) Heroine, nhưng ngày 01/8/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên bị xét xử theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án đã được coi là tình tiết định tội như trên đã nhận định. Bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính ngày 31/01/2004, ngày 18/11/2016 nhưng đã được xóa.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo tàng trữ lượng ma túy 0,06g heroine, yếu tố nhân thân của bị cáo đã được coi là tình tiết định tội; bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 01 tình tiết giảm nhẹ nên mức hình phạt Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đề nghị xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm (từ 15 đến 18 tháng tù) là có phần nặng. Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo ở mức khởi điểm là tương xứng với tính chất mức độ

hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đủ nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng, tài sản tạm giữ:

Vật chứng là ma túy thu được đã gửi giám định không hoàn lại nên không xử lý trong vụ án.

Đối với chiếc điện thoại di động và chiếc xe máy của Bùi Tiến T sử dụng bị cáo khai là tài sản của mẹ bị cáo cho mượn, không liên quan đến vụ án nên ngày 19/12/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã trả lại cho Thành là đúng pháp luật.

[8] Đối với Hoàng Minh Đ không thừa nhận được bán Heroine cho Bùi Tiến T, việc mua bán ma túy của T không có ai biết. Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Hoàng Minh Đ là đúng pháp luật.

[9] Các ý kiến khác của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa về tội danh, án phí, quyền kháng cáo là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Tiến T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Bùi Tiến T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Bùi Tiến T.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Tiến T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 01/3/2021.

2. *Về án phí:* áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Bùi Tiến T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần của bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hợp